

Số: 07/2026/QĐST-DS

Hưng Yên, ngày 04 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 446/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 11 năm 2025, về việc “Tranh chấp kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Đ, thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên.

Người được nguyên đơn ủy quyền:

Ông Phạm Đức T, sinh năm 1964

Địa chỉ: Số H ngách A phố Đ, phường G, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn N, xã N, tỉnh Hưng Yên.

Người được bị đơn ủy quyền:

Công ty Luật TNHH ALANA Nhân Nguyễn

Đại diện: Luật sư Nguyễn Thị N1 – Giám đốc và Luật sư Vũ Công T1.

Địa chỉ: Số A, đường K, phường T, Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Về số nợ:

Chị Lê Thị H trả số tiền nợ gốc cho chị Hoàng Thị N là 1.100.000.000 đồng (Một tỷ, một trăm triệu đồng) và 150.000.000 đồng (Một trăm, năm mươi triệu đồng) tiền lãi.

Kế hoạch trả nợ cụ thể:

Ngày 18/03/2026 chị H trả chị N số tiền gốc 1.100.000.000 đồng (Một tỷ, một trăm triệu đồng) và 150.000.000 đồng (Một trăm, năm mươi triệu đồng) tiền lãi.

Trường hợp chị H vi phạm thời gian trả nợ, chị N có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chị Hoàng Thị N rút yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu Tòa án tuyên hủy hợp đồng mua bán xe ô tô KIA MORING AT, biển kiểm soát 89A – 397.06, nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị N và chị Lê Thị H mỗi bên phải chịu 12.375.000 đồng (Mười hai triệu, ba trăm bảy mươi năm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Đổi trừ với số tiền 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) tiền tạm ứng án phí do chị Hoàng Thị N đã nộp theo biên lai số 0002917, ngày 05/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Hưng Yên, trả lại chị Hoàng Thị N 11.625.000 đồng (Mười một triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND khu vực 4;
- THADS tỉnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Đinh Thị Vân Anh**